

## Tóm lược những phát hiện chính

Những phát hiện và kiến nghị được trình bày trong báo cáo này hoàn toàn dựa trên ý kiến của các chủ doanh nghiệp nữ đã tham gia vào khảo sát thông qua điền bảng câu hỏi hay tham gia thảo luận nhóm. (Xin tham khảo thêm phần Phương pháp luận để có thông tin chi tiết.)

### Doanh nhân nữ ở Việt Nam mong muốn có cơ hội được đào tạo các kỹ năng cho chủ doanh nghiệp.

- Khi được hỏi về những vấn đề quan trọng đối với doanh nghiệp; họ có những kiến nghị nào về chính sách muốn chuyển đến chính phủ và những chương trình nào là hữu ích cho sự phát triển của doanh nghiệp nữ, các nữ doanh nhân đã trả lời rất rõ ràng: cần có thêm những chương trình giáo dục, đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cho các chủ doanh nghiệp.
- Các chủ doanh nghiệp nữ không chỉ mong muốn có cơ hội để phát triển những kỹ năng quản lý doanh nghiệp chung, mà còn mong muốn có những đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cụ thể trong lĩnh vực quản lý tài chính và tiếp cận thị trường mới.
- Các chủ doanh nghiệp nữ mong muốn được tham dự những khóa học dành riêng cho phụ nữ. Đây là kiến nghị chính sách số 1 mà họ đưa ra khi được hỏi về những chính sách và chương trình nào có thể hỗ trợ cho doanh nghiệp do nữ làm chủ. Nghiên cứu ở các nước khác<sup>1</sup> cũng chỉ ra là cách học của phụ nữ khác với của nam giới và phụ nữ rất thích được có cơ hội chia sẻ và gây dựng quan hệ trong các chương trình đào tạo chỉ dành riêng cho phụ nữ. Do đó, chương trình đào tạo được thiết kế riêng cho phụ nữ không phải là sự phân biệt đối xử hay thể hiện một sự chênh lệch về kỹ năng giữa hai giới mà chỉ là sự tôn trọng những cách học khác nhau cũng như những yêu cầu khác nhau của khách hàng giới nữ.
- Chủ của doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên thể hiện mong muốn được tham gia các khóa học về quản lý doanh nghiệp và phát triển kỹ năng mạnh mẽ hơn cả trong các chủ doanh nghiệp được khảo sát. Chính vì vậy, cũng nên xem xét việc tổ chức những khóa học khác nhau cho những đối tượng chủ doanh nghiệp khác nhau: giữa chủ những doanh nghiệp có quy mô lớn hơn và đã được thành lập một thời gian và có kinh nghiệm quản lý và chủ những doanh nghiệp vừa mới thành lập và quy mô nhỏ.

### Sự thiếu quan tâm và chưa đáp ứng các nhu cầu cụ thể của chủ doanh nghiệp nữ đang hạn chế sự phát triển của họ.

- Các chủ doanh nghiệp nữ nói chung tỏ ra lạc quan về sự phát triển của doanh nghiệp mình trong vòng hai năm tới. Tuy nhiên mức độ lạc quan này thấp hơn so với mức độ lạc quan họ dành cho sự phát triển của cả nền kinh tế. Phát hiện này có vẻ hơi khác so với các khảo sát về doanh nghiệp trên thế giới,<sup>2</sup> và đây có thể là dấu hiệu cho thấy nhiều chủ doanh nghiệp nữ ở Việt Nam vẫn còn cảm thấy có những trở ngại khiến họ không thể phát huy hết tiềm năng của mình.
- Một số trở ngại khác đối với sự phát triển trong tương lai là các chủ doanh nghiệp thiếu kỹ năng quản lý doanh nghiệp, thiếu kỹ năng quản lý tài chính, các luật lệ và những chính

1 Tham khảo, Trung tâm nghiên cứu doanh nghiệp nữ, Phong cách thành công, Gilligan, Carol, INói tiếng nói khác: Lý thuyết tâm lý và sự phát triển của phụ nữ, và Orser, Barbara, "Dự tính về những tác động của chương trình đào tạo có tính đến yếu tố giới."

2 Tham khảo chỉ số về mức độ tin tưởng kinh doanh của Liên hiệp các doanh nghiệp độc lập của Canada, Liên hiệp các doanh nghiệp Hoa Kỳ (U.S.) và Trung tâm nghiên cứu doanh nghiệp nữ Hoa Kỳ.

sách không có lợi cho sự phát triển của doanh nghiệp và sự khó khăn trong vấn đề tuyển dụng và giữ lao động chất lượng tốt. Chủ của các doanh nghiệp quy mô lớn hơn có phần bức xúc hơn về những vấn đề này - coi đây thực sự là những trở ngại ảnh hưởng đến khả năng tăng trưởng của doanh nghiệp - tức là có thể ảnh hưởng đến khả năng tạo ra cơ hội việc làm mới ở Việt Nam.

- Để có thể đáp ứng những nhu cầu riêng biệt của chủ doanh nghiệp nữ ở Việt Nam, cần thành lập một ban cố vấn đặc biệt để tư vấn cho chính phủ các vấn đề về phát triển doanh nghiệp nữ, để tiếng nói của doanh nghiệp nữ có trọng lượng trong các hoạch định chính sách có liên quan đến họ.
- Chủ doanh nghiệp nữ trong khảo sát quan tâm đến những cơ hội gặp gỡ thường xuyên với các chủ doanh nghiệp nữ khác để chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau. Nhiều chủ doanh nghiệp từ lâu đã thường xuyên tư vấn các chủ doanh nghiệp khác khi cần đưa ra các quyết định kinh doanh khó khăn; việc thiết lập và mở rộng các mạng lưới doanh nghiệp nữ có thể hỗ trợ phát triển cộng đồng doanh nghiệp nữ. Việc thiếu những mạng lưới như vậy ở Việt Nam có thể là một nhân tố cản trở tiềm năng phát triển của các doanh nghiệp nữ.

**Giải quyết vấn đề về nguồn tài chính: cần chú trọng vào việc tiếp cận các nguồn vốn và công tác đào tạo quản lý tài chính.**

- Hầu hết các chủ doanh nghiệp nữ cho rằng họ có đủ vốn để mở rộng kinh doanh và gần một nửa các doanh nghiệp được khảo sát đang sử dụng tín dụng ngân hàng, nhưng rất ít doanh nghiệp tái đầu tư lợi nhuận trở lại để tiếp tục mở rộng doanh nghiệp. Đây là một tín hiệu rõ ràng cho thấy nhiều doanh nghiệp chưa phát huy được hết tiềm năng phát triển, và do đó rất có thể là họ chưa biết cách sử dụng vốn sẵn có và huy động thêm vốn để mở rộng và tiếp tục phát triển doanh nghiệp.
- Chủ doanh nghiệp nữ cũng bộc lộ là họ cần được trang bị các kỹ năng về quản lý tài chính. Phát hiện này cho thấy những đào tạo cụ thể và những hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý tài chính cũng như cách thức sử dụng hiệu quả đồng vốn cho phát triển doanh nghiệp, sẽ đem lại những tác động rõ rệt. Một tác động cụ thể là giúp doanh nghiệp nữ tham gia vào thị trường tài chính chính thống, giảm dần sự phụ thuộc vào các nguồn tín dụng không chính thức, tạo dựng mối quan hệ lâu dài với các tổ chức tín dụng.
- Một kiến nghị từ các doanh nghiệp nữ tham gia khảo sát đến các nhà lập chính sách là nên có một quỹ vay đặc biệt hay một cơ chế bảo lãnh tín dụng cho các chủ doanh nghiệp nữ, để khuyến khích sự phát triển và lớn mạnh của các doanh nghiệp nhỏ như họ.

**Các chủ doanh nghiệp nữ ở Việt Nam muốn tiếp cận nhiều hơn với các cơ hội tham gia thương mại quốc tế.**

- Một trong những hướng để doanh nghiệp có thể phát triển hơn là theo đuổi các cơ hội tham gia vào thương mại quốc tế. Gần một phần ba các doanh nghiệp được khảo sát đã và đang có những giao dịch quốc tế (xuất/nhập hàng hóa/dịch vụ). Việc tiếp cận đến các thị trường mới cả ở trong nước và nước ngoài là một trong những vấn đề được chủ doanh nghiệp nữ trong khảo sát này rất quan tâm.

- Nhiều chủ doanh nghiệp nữ muốn được học thêm về cách thức mở rộng kinh doanh với thị trường quốc tế. Họ cũng lưu ý thêm là các khóa học trọng tâm vào cách thức tiếp cận thị trường mới rất có ích cho sự phát triển trong tương lai của doanh nghiệp họ.

**Tham gia cuộc khảo sát này là nữ, chủ của các doanh nghiệp từ nhiều vùng trong cả nước. Doanh nghiệp của họ có thể có quy mô lớn hơn và đã có mặt trên thương trường lâu hơn so với một doanh nghiệp nữ trung bình trên cả nước.**

- Những người tham gia vào khảo sát này là chủ những doanh nghiệp có quy mô tương đối lớn và đã có mặt trên thị trường tương đối lâu. Hầu hết các doanh nghiệp này đã được thành lập hơn 5 năm - 39% là trên 10 năm. Doanh nghiệp họ trung bình thuê khoảng 68 (67,7) nhân viên hợp đồng dài hạn và 25 (24,9) nhân viên thời vụ. Phần lớn trong số họ (63%) đều sử dụng nhà mình làm nơi hoạt động của doanh nghiệp, 62% có doanh thu trên 1 tỷ đồng Việt Nam và khoảng 21% có doanh thu trên 10 tỷ đồng Việt Nam.
- Về khía cạnh cá nhân, đại đa số chị em (khoảng 80%) đã lập gia đình và gia đình họ trung bình có 5,1 thành viên (gồm chồng, con, bố mẹ hoặc cả họ hàng) - tức là có một số không ít thành viên có thể đang sống phụ thuộc vào thu nhập từ kinh doanh của họ. 15% chị em dưới 35 tuổi, 31% là từ 35 đến 44 tuổi, 38% từ 45 đến 54, và 14% là trên 55 tuổi. Họ có trình độ học vấn tương đối khá. Chỉ có 12% chị em là mới học xong tiểu học, trong khi đó 25% đã tốt nghiệp phổ thông trung học, 27% trên trung học, 34% tốt nghiệp đại học và trên đại học.

Dựa trên các kết quả của khảo sát đã được trình bày chi tiết ở trên đây, chủ doanh nghiệp nữ tham gia khảo sát này đã đưa ra một số kiến nghị về chính sách và chương trình hành động sau đây:

**Những ý kiến của chủ doanh nghiệp nữ trong khảo sát định lượng và định tính đã thể hiện được mong muốn tha thiết: chính phủ nên có những chính sách và chương trình về hỗ trợ doanh nghiệp nữ. Họ cho rằng việc thiếu những chương trình, chính sách như vậy đang hạn chế sự phát triển tiềm năng của các doanh nghiệp nữ. Họ kiến nghị là Luật bình đẳng giới đang được soạn thảo cần xem xét một cách nghiêm túc đến vấn đề phát triển doanh nghiệp nữ, đặc biệt nên quan tâm đến các chương trình đào tạo cho chủ doanh nghiệp, tiếp cận vốn và tiếp cận thị trường mới.**

- Xuyên suốt khảo sát này, các chủ doanh nghiệp nữ thể hiện mong muốn được có cơ hội đào tạo về các vấn đề quản lý doanh nghiệp - không chỉ những kỹ năng quản lý chung chung mà quản lý trong những lĩnh vực cụ thể như quản lý tài chính, phát triển thị trường mới. Việc thiết kế và hỗ trợ kinh phí thiết kế cho các chương trình đào tạo chủ doanh nghiệp nữ nên được xem xét đến trong Luật bình đẳng giới.

- Nên phát triển những khóa đào tạo có xem xét đến phương thức học riêng của phụ nữ, dựa trên việc tạo dựng quan hệ lâu dài hơn là mang tính sự vụ ngắn hạn. Ngoài ra, nên thiết kế riêng một số chương trình đào tạo đặc biệt dành cho các chủ của những doanh nghiệp quy mô lớn hơn và cho chủ các doanh nghiệp quy mô nhỏ hay mới thành lập.
- Tiếp cận vốn để thành lập hay mở rộng doanh nghiệp cũng là một lĩnh vực cần được chính phủ hỗ trợ. Họ kiến nghị có thể là ngay Luật bình đẳng giới hay một văn bản khác liên quan nên xem xét việc thành lập quỹ tín dụng đặc biệt hay quỹ bảo lãnh tín dụng dành cho các doanh nghiệp nhỏ.

**Doanh nhân nữ ở Việt Nam muốn có nhiều cơ hội gặp gỡ và tạo dựng quan hệ học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm. Họ kiến nghị chính phủ nên hỗ trợ việc tổ chức diễn đàn như vậy thường xuyên cho các doanh nhân nữ.**

- Doanh nhân nữ mong muốn được gặp gỡ thường xuyên với các chủ doanh nghiệp nữ khác để chia sẻ ý tưởng và kinh nghiệm cũng như học hỏi lẫn nhau. Việc thành lập và mở rộng các câu lạc bộ và tổ chức dành riêng cho giới doanh nhân nữ cũng nên được xúc tiến, có thể bắt đầu bằng sự hỗ trợ từ Luật bình đẳng giới.
- Các nước khác thường tổ chức một số hội thảo khu vực hay quốc gia dành cho doanh nhân nữ cùng với các chương trình giáo dục hay đôi khi là giải thưởng trao cho các doanh nhân nữ. Hội thảo được tổ chức theo định kỳ, chẳng hạn hàng năm, cũng sẽ giúp phát triển tính cộng đồng trong giới doanh nhân nữ ở Việt Nam và tăng cường sự nhận thức của xã hội về thành tựu và đóng góp của giới nữ đối với đất nước.

**Doanh nhân nữ ở Việt Nam kiến nghị là nên có một tổ chức hay cơ quan chịu trách nhiệm về các chương trình phát triển doanh nghiệp nữ, hay một hội đồng tư vấn cho doanh nghiệp nữ hoặc cả hai.**

- Họ kiến nghị nên trao trách nhiệm triển khai và giám sát thực hiện những chương trình hỗ trợ (sau khi Luật Bình đẳng giới được thông qua) cho một cơ quan phụ trách về các vấn đề của doanh nghiệp nữ (thay vì các trách nhiệm này nằm rải rác ở nhiều cơ quan khác nhau). Luật bình đẳng giới có thể có những quy định về một cơ quan như vậy với chương trình hành động cụ thể.
- Để đáp ứng được những nhu cầu riêng biệt của doanh nghiệp nữ Việt Nam, chủ doanh nghiệp nữ hoan nghênh việc thành lập một hội đồng tư vấn chính phủ về các vấn đề hỗ trợ doanh nghiệp nữ để tiếng nói của phụ nữ được lắng nghe và có trọng lượng trong các thảo luận về chính sách. Một nhóm tư vấn như vậy đã được chứng minh ở nhiều nước đóng vai trò quan trọng trong thiết kế và triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nữ và tạo ra đối thoại thường xuyên để kịp thời điều chỉnh và mở rộng các chính sách và chương trình này.